



Bắc Giang, ngày 12 tháng 7 năm 2022

## BÁO CÁO

### **Tóm tắt kết quả Kỳ họp thứ 7, HĐND tỉnh Khoá XIX** *(Tài liệu phục vụ đại biểu HĐND tỉnh tiếp xúc cử tri sau kỳ họp)*

Thực hiện Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015, ngày 11 và 12/7/2022, HĐND tỉnh Bắc Giang đã tổ chức thành công kỳ họp thứ 7. Tại kỳ họp này, HĐND tỉnh đã thảo luận về tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm 2022, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu 6 tháng cuối năm 2022; xem xét 48 báo cáo; thông qua 23 nghị quyết (trong đó: 01 nghị quyết về công tác cán bộ).

#### **I. CÁC HOẠT ĐỘNG CHÍNH TẠI KỲ HỌP**

1. HĐND tỉnh xem xét và quyết định về tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm 2022; mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu 6 tháng cuối năm 2022.

1.1. HĐND tỉnh thống nhất đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm 2022 như sau:

- Trong lĩnh vực kinh tế, ngân sách: Tốc độ tăng trưởng kinh tế (GRDP) đạt 24% cao nhất từ trước đến nay và đứng đầu cả nước; ngành công nghiệp - xây dựng tăng 35,5%, dịch vụ tăng 7,8%, nông - lâm nghiệp - thủy sản tăng 2,7%, thuế sản phẩm tăng 6,6%, trong đó ngành công nghiệp tiếp tục là động lực tăng trưởng chính. Sản xuất nông nghiệp tiếp tục được mùa, nông sản tiêu thụ cơ bản thuận lợi. Thu ngân sách đạt 9.994 tỷ đồng, bằng 70,1% dự toán, tăng 31,1% so cùng kỳ năm 2021; chi ngân sách đáp ứng kịp thời nhu cầu, đảm bảo an sinh xã hội, nhiệm vụ chính trị của địa phương. Vốn đầu tư phát triển tăng mạnh so với cùng kỳ, 6 tháng ước đạt 31.580 tỷ đồng, tăng 48,5%. Công tác quy hoạch đạt kết quả tích cực, là địa phương đầu tiên được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến 2050. Đầu tư công được quan tâm, tỷ lệ giải ngân cao hơn cùng kỳ. Thu hút đầu tư đạt kết quả khá tích cực, tính đến 15/6/2022 toàn tỉnh đã thu hút được gần 610 triệu USD vốn đầu tư quy đổi. Công tác quản lý đất đai được tập trung chỉ đạo; quản lý tài nguyên, môi trường được tăng cường.

- Trong lĩnh vực văn hóa - xã hội: Dịch bệnh Covid-19 trên địa bàn tỉnh được kiểm soát, bảo đảm thích ứng linh hoạt trong tình hình mới. Các hoạt động giáo dục và đào tạo được quan tâm, chất lượng giáo dục được duy trì trong топ dẫn đầu cả nước. Đời sống văn hóa, tinh thần của người dân được quan tâm. Các hoạt động thể dục, thể thao đạt nhiều kết quả tích cực; đặc biệt đã chỉ đạo và phối hợp tổ chức thành công môn cầu lông SEA Games 31 tại tỉnh. Các chính sách an sinh xã hội, chế độ với người có công được thực hiện nghiêm túc, kịp thời. Công tác

quản lý nhà nước về lao động và giải quyết việc làm có chuyển biến; nhiều chính sách hỗ trợ người lao động được triển khai.

- Lĩnh vực nội chính: Công tác cải cách hành chính, đặc biệt là số hóa thủ tục hành chính được triển khai có hiệu quả; chỉ số PAR Index (chỉ số cải cách hành chính) đạt 88,65/100 điểm, đứng thứ 07/63 tỉnh, thành phố, tăng 6 bậc so với năm 2020. Công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo được tập trung chỉ đạo. Công tác thanh tra, phòng chống tham nhũng được đẩy mạnh; việc thực hiện các kết luận, quyết định xử lý sau giải quyết khiếu nại tố cáo và thanh tra kinh tế xã hội cơ bản được thực hiện nghiêm túc. Công tác quốc phòng, an ninh, đối ngoại; đảm bảo trật tự an toàn giao thông, phòng chống cháy nổ tiếp tục được tăng cường, triển khai đồng bộ và toàn diện.

Bên cạnh kết quả đã đạt được, HĐND tỉnh đã chỉ ra những tồn tại, hạn chế cần sớm có giải pháp khắc phục, đó là:

- Lĩnh vực kinh tế và ngân sách: Công tác giải phóng mặt bằng tại các dự án đầu tư công, các khu công nghiệp, cụm công nghiệp còn chậm; việc xử lý vi phạm luật đất đai còn chưa quyết liệt, vi phạm đất đai sau ngày ban hành Chỉ thị số 19/CT-TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy của BTV Tỉnh ủy về tăng cường thanh tra, kiểm tra, xử lý các vi phạm về đất đai còn chưa được xử lý nghiêm. Tiến độ thực hiện một số dự án đầu tư công đã được giao vốn năm 2022 còn chậm. Tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư công mặc dù cao hơn cùng kỳ nhưng chỉ đạt 40,9% kế hoạch vốn năm 2022; tiến độ xây dựng các lò đốt rác năm 2022 theo Nghị quyết số 06/2020/NQ-HĐND còn chậm; đến nay mới nghiệm thu hoàn thành 3/20 lò đốt rác và mới giải ngân 6,4 tỷ/ 47 tỷ đồng đã phân bổ. Số doanh nghiệp có nộp thuế thu nhập doanh nghiệp chiếm hơn 40% tổng số đang hoạt động sản xuất kinh doanh; còn hơn 2.000 doanh nghiệp không có số nộp thuế, không báo cáo tình hình sử dụng hóa đơn; 641 doanh nghiệp không còn hoạt động tại địa chỉ đăng ký, cơ quan thuế phải ra thông báo doanh nghiệp bỏ địa chỉ kinh doanh. Còn tình trạng vi phạm trong công tác quản lý kinh phí phòng, chống dịch.

- Lĩnh vực văn hóa - xã hội: Việc chủ quan, lơ là trong thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19 đang diễn ra khá phổ biến. Việc thanh, kiểm tra, xử lý sai phạm về công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực y tế khiến cho tâm lý một bộ phận cán bộ sợ trách nhiệm, ảnh hưởng đến tiến độ triển khai thực hiện công việc. Việc đầu tư xây dựng cơ sở vật chất và trang bị thiết bị cho ngành giáo dục chậm tiến độ. Tình trạng tu bổ, tôn tạo không đúng hồ sơ thiết kế đã được phê duyệt, ảnh hưởng đến di tích lịch sử, văn hóa; tiến độ thực hiện tu bổ, tôn tạo chậm. Việc huy động các nguồn lực đầu tư cho giáo dục nghề nghiệp chưa đáp ứng yêu cầu phát triển. Tiến độ thực hiện chính sách hỗ trợ tiền thuê nhà cho người lao động còn chậm. Tình trạng chậm đóng BHXH còn diễn ra khá phổ biến.

- Lĩnh vực nội chính: Chất lượng trong cải cách hành chính công còn hạn chế, một số điểm số thành phần trong Bảng xếp hạng chỉ số cách hành chính công

(PAR Index) đạt thấp, như: chỉ số xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đạt 85,70% (xếp thứ 29/63 tỉnh, thành phố); chỉ số về tác động của cải cách hành chính đến tổ chức và chỉ tiêu phát triển kinh tế xã hội của tỉnh chỉ đạt 70,33% và xếp thứ 52/63 tỉnh, thành phố. Tình hình khiếu kiện trên địa bàn tỉnh vẫn diễn biến phức tạp; số đoàn đông người lên tỉnh chưa giảm so với năm 2021. Việc triển khai một số biện pháp phòng ngừa tham nhũng còn mang tính hình thức, hiệu quả không cao; một số vụ việc vi phạm liên quan đến đấu thầu mua sắm thiết bị y tế, giáo dục tạo dư luận không tốt trong nhân dân. Tình hình an ninh trật tự trong và xung quanh các khu, cụm công nghiệp còn tiềm ẩn phức tạp. Tình trạng xe chở quá tải trọng làm hư hại các tuyến đường, gây mất trật tự an toàn giao thông còn xảy ra. Số người chết do tai nạn giao thông tăng cao so với cùng kỳ năm 2021 (tăng 24%),..

1.2. HĐND tỉnh quyết định thực hiện một số nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội 6 tháng cuối năm 2022 như sau:

- Nhiệm vụ chủ yếu: (1) Triển khai hiệu quả các Nghị quyết của Chính phủ, Tỉnh ủy, HĐND tỉnh về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2022. (2) Tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm túc, quyết liệt, hiệu quả Nghị quyết số 105-NQ/TU ngày 28/4/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, quyết tâm cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư kinh doanh. (3) Tập trung chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ giải phóng mặt bằng, đầu tư xây dựng hạ tầng các khu công nghiệp tạo quỹ đất công nghiệp để thu hút đầu tư. (4) Tăng cường công tác quản lý tài nguyên, nhất là tài nguyên đất đai nhằm bảo vệ, khai thác, sử dụng tiết kiệm, hợp lý, có hiệu quả và bền vững. (5) Chú trọng quản lý nhà nước về y tế; rà soát, củng cố, nâng cao năng lực hệ thống y tế cơ sở; (6) Tiếp tục thực hiện các giải pháp nâng cao hiệu quả, chất lượng giáo dục, giáo dục nghề nghiệp, phát triển nguồn nhân lực đáp ứng nhu cầu phát triển của tỉnh. (7) Quan tâm đồng bộ các hoạt động văn hóa, xã hội, nâng cao chất lượng đời sống vật chất và tinh thần cho nhân dân. (8) Đẩy mạnh cải cách hành chính gắn với chuyển đổi số, nâng cao năng lực chỉ đạo điều hành của cơ quan hành chính nhà nước các cấp trong tỉnh, tăng cường phân cấp trong giải quyết thủ tục hành chính. (9) Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức cảnh giác, tinh thần trách nhiệm đối với công tác phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật đến cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân. (10) Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền thực hiện Nghị quyết của Chính phủ, Tỉnh ủy, HĐND tỉnh về phát triển kinh tế - xã hội năm 2022.

## 2. HĐND tỉnh xem xét các báo cáo khác

Bên cạnh việc xem xét, quyết định tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm 2022; mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu 6 tháng cuối năm 2022, tại kỳ họp này, HĐND tỉnh đã xem xét 48 báo cáo, gồm: Các báo cáo của của Thường trực HĐND tỉnh, các Ban của HĐND tỉnh, của Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân; các báo cáo của UBND tỉnh. Ngoài ra, HĐND

đã nghe thông báo kết quả Kỳ họp thứ 3, Quốc hội Khoá XV của Đoàn ĐBQH tỉnh; thông báo kết quả tham gia xây dựng chính quyền 6 tháng đầu năm, nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2022 và những kiến nghị tại kỳ họp thứ 7, HĐND tỉnh khoá XIX của Ủy ban MTTQ tỉnh.

### 3. HĐND tỉnh tổ chức thảo luận tại hội trường

Về nội dung, kỳ họp tập trung thảo luận, trao đổi về 08 nội dung lớn được chia thành 06 nhóm vấn đề thuộc 03 lĩnh vực: Kinh tế- ngân sách, Văn hóa- xã hội và Pháp chế các nội dung tập trung thảo luận: Giải pháp nâng cao chất lượng quản lý, thu hút đầu tư vào các khu, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh; đào tạo nghề và giải quyết việc làm; học phí và các khoản thu dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục; tình hình an ninh, trật tự trong các khu, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Bắc Giang; công tác thi hành án dân sự trên địa bàn tỉnh; các nghị quyết được thông qua tại kỳ họp thứ 7 HĐND tỉnh.

Qua một buổi sáng (12/7/2022) thảo luận tại hội trường đã có 20 đại biểu HĐND tỉnh và giám đốc các sở, thủ trưởng các ngành phát biểu, trao đổi làm rõ thực trạng, những khó khăn, hạn chế, bất cập và đề xuất các giải pháp khắc phục về chất lượng quản lý, thu hút đầu tư vào các khu, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh; đào tạo nghề và giải quyết việc làm; học phí và các khoản thu dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục; tình hình an ninh, trật tự trong các khu, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Bắc Giang; công tác thi hành án dân sự trên địa bàn tỉnh. Chủ tọa kỳ họp đã tổng hợp lại các ý kiến và có kết luận về các nội dung này.

## II. HĐND TỈNH THÔNG QUA CÁC NGHỊ QUYẾT

HĐND tỉnh đã xem xét thông qua 23 Nghị quyết, gồm: 18 nghị quyết do UBND tỉnh trình (01 nghị quyết về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 6 tháng cuối năm 2022, 01 nghị quyết về công tác cán bộ, 03 nghị quyết về lĩnh vực pháp chế, 10 nghị quyết về lĩnh vực kinh tế- ngân sách, 04 nghị quyết về lĩnh vực văn hóa - xã hội); 05 nghị quyết do Thường trực HĐND tỉnh trình.

### 1. Các nghị quyết do UBND tỉnh trình (18 Nghị quyết)

Lĩnh vực kinh tế- ngân sách: (1) Dự thảo Nghị quyết về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 6 tháng cuối năm 2022. (2) Dự thảo Nghị quyết Quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng một số loại phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh Bắc Giang. (3) Dự thảo Nghị quyết quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng để thực hiện một số dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh. (4) Dự thảo Nghị quyết quyết định chủ trương đầu tư dự án “đầu tư, nâng cấp cơ sở vật chất phục vụ giảng dạy nghề trọng điểm Trường Cao đẳng nghề Công nghệ Việt- Hàn Bắc Giang”. (5) Dự thảo Nghị quyết Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2021 - 2025. (6) Dự thảo Nghị quyết phân bổ kế hoạch vốn đầu tư phát triển 03 Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025. (7) Dự thảo Nghị quyết phân bổ vốn thực hiện 03 Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2022 tỉnh Bắc Giang. (8) Dự thảo Nghị quyết quy định giá dịch vụ xét nghiệm SARS-CoV-2 trên địa bàn tỉnh Bắc Giang. (9) Dự thảo Nghị quyết Quy

định về diện tích nhà ở tối thiểu để đăng ký thường trú tại chỗ ở hợp pháp do thuê, mượn, ở nhờ trên địa bàn tỉnh Bắc Giang. (10) Dự thảo Nghị quyết bãi bỏ Nghị quyết số 19/NQ-HĐND ngày 10/8/2021 của HĐND tỉnh về việc quyết định chủ trương phát hành trái phiếu chính quyền địa phương của tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2022 - 2025.

Lĩnh vực văn hóa - xã hội: (1) Dự thảo Nghị quyết quy định nội dung, mức chi phục vụ các kỳ thi, cuộc thi, hội thi trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo tỉnh Bắc Giang. (2) Dự thảo Nghị quyết quy định mức thu học phí, mức thu tối đa các khoản thu dịch vụ phục vụ và hỗ trợ hoạt động giáo dục từ năm học 2022 - 2023 trở đi tại các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên công lập trên địa bàn tỉnh Bắc Giang. (3) Dự thảo Nghị quyết quy định chế độ, chính sách và hỗ trợ đối với huấn luyện viên, vận động viên, học sinh năng khiếu thể thao tỉnh Bắc Giang. (4) Dự thảo Nghị quyết về việc đặt tên, đổi tên đường, phố và công trình công cộng trên địa bàn thành phố Bắc Giang.

Lĩnh vực Pháp chế: (1) Dự thảo Nghị quyết Quy định về hỗ trợ thôi việc đối với Phó Trưởng công an, Công an viên bán chuyên trách công tác ở xã, thị trấn liên tục dưới 15 năm trên địa bàn tỉnh Bắc Giang. (2) Dự thảo Nghị quyết Quy định mức hỗ trợ thường xuyên hàng tháng cho các chức danh Đội trưởng, Đội phó đội dân phòng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang. (3) Dự thảo Nghị quyết về việc nhập tổ dân phố số 6, 7A, 7B phường Trần Nguyên Hãn; chia tách tổ dân phố Nam Giang, phường Xương Giang; chia tách tổ dân phố Tiên, phường Thọ Xương, thành phố Bắc Giang.

\* **Nghị quyết về công tác cán bộ:** Nghị quyết xác nhận kết quả bầu bổ sung Ủy viên UBND tỉnh nhiệm kỳ 2021-2026 đối với ông Bùi Quang Huy, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường.

## **2. Nghị quyết do Thường trực HĐND tỉnh trình (5 Nghị quyết)**

(1) Dự thảo Nghị quyết về kết quả giám sát việc chấp hành pháp luật trong thu hút đầu tư vào các khu, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2018 - 2022. (2) Dự thảo Nghị quyết về kết quả giám sát việc chấp hành các quy định của pháp luật về công tác đào tạo nghề và giải quyết việc làm trên địa bàn tỉnh Bắc Giang, giai đoạn 2020 - 2022. (3) Dự thảo Nghị quyết thông qua chương trình giám sát của Hội đồng nhân dân tỉnh năm 2023. (4) Dự thảo Nghị quyết về kết quả giám sát việc giải quyết kiến nghị của cử tri tại các kỳ họp trước chưa giải quyết xong, những kiến nghị trước và sau kỳ họp thứ 5 Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XIX. (5) Dự thảo Nghị quyết ban hành Quy chế bảo vệ bí mật nhà nước của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Giang.

**3. Nội dung chính của một số Nghị quyết có tác động đến đông đảo cử tri và nhân dân, đó là:**

3.1. Nghị quyết Quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng một số loại phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.

Nội dung Nghị quyết này: Quy định Thu đối với 15 loại phí, 6 loại lệ phí. Trong đó:

### 1. Phí sử dụng tạm thời lòng đường, hè phố

- Đối tượng nộp phí: Các tổ chức, cá nhân khi được cơ quan có thẩm quyền cho phép sử dụng tạm thời lòng đường, hè phố theo quy định của pháp luật, phù hợp với quy hoạch, kế hoạch và quy định của Nhà nước về quản lý, sử dụng lòng đường, hè phố.

- Mức thu phí: Phí sử dụng lòng đường, hè phố vào việc sinh hoạt (*đám cưới, đám hỏi, đám tang*), mức thu 100.000 đồng/ngày; Phí sử dụng lòng đường, hè phố vào việc phục vụ thi công, xây dựng, lắp đặt, sửa chữa công trình; trung chuyển vật liệu xây dựng mức thu 20.000 đồng/ngày; Phí sử dụng lòng đường, hè phố để trông giữ xe theo quy hoạch sử dụng đất, giao thông đường bộ, đô thị, mức thu 1.000 đồng/m<sup>2</sup>/ngày.

### 2. Phí tham quan danh lam thắng cảnh, di tích lịch sử, công trình văn hóa, bảo tàng

- Đối tượng nộp phí: Các tổ chức, cá nhân tham quan danh lam thắng cảnh, di tích lịch sử, công trình văn hóa, bảo tàng.

- Mức thu phí: Khu du lịch Suối mỡ là 30.000 đồng/lượt/khách. Bảo tàng tỉnh là 30.000 đồng/lượt/khách.

- Nghị quyết có hiệu lực từ ngày 22 tháng 7 năm 2022.

3.2. Nghị quyết quy định mức thu học phí, mức thu tối đa các khoản thu dịch vụ phục vụ và hỗ trợ hoạt động giáo dục từ năm học 2022 - 2023 trở đi tại các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên công lập trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.

- Về mức thu học phí: Mức thu học phí áp dụng theo 03 vùng (thành thị, nông thôn, dân tộc thiểu số và miền núi). Học phí học theo hình thức trực tuyến bằng 80% mức học trực tiếp. Đối với học sinh học trực tuyến từ 13 ngày/tháng trở lên sẽ thu học phí theo hình thức học trực tuyến. Cụ thể: Mầm non: mức thu học phí khu vực thành thị bằng mức sàn của Nghị định số 81; khu vực nông thôn và vùng dân tộc thiểu số và miền núi mức thu được giữ nguyên mức thu đang áp dụng của năm học 2021-2022 (do mức sàn của Nghị định số 81 thấp hơn). Trung học cơ sở và Trung học phổ thông: Mức thu bằng mức sàn của Nghị định số 81, từ năm học 2023-2024 tăng thêm khoảng 7% so với năm học trước. Riêng mầm non 5 tuổi được miễn học phí từ tháng 9/2024 (năm học 2024-2025) trở đi; THCS từ năm học 2025-2026 trở đi.

- Các khoản thu dịch vụ phục vụ và hỗ trợ hoạt động giáo dục: Được giữ nguyên như Nghị quyết số 10/2020/NQ-HĐND ngày 09/7/2020 của HĐND tỉnh.

Trên đây là những nội dung và kết quả chủ yếu của kỳ họp thứ 7, HĐND tỉnh Khoá XIX, Thường trực HĐND tỉnh chuẩn bị báo cáo này để các vị đại biểu HĐND tỉnh tham khảo, lựa chọn hoặc chuẩn bị thêm những nội dung chi tiết, cụ thể hơn để báo cáo với cử tri khi tiếp xúc, báo cáo kết quả kỳ họp với cử tri./.

**THƯỜNG TRỰC HĐND TỈNH**